

Bản án số: 127/2021/DS-PT.

Ngày: 08/12/2021

V/v: “*Tranh chấp bồi T thiệt hại về sức khỏe*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH B

Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Thọ, ông Đặng Văn Quyết.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thương Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B: Ông Đặng Văn Thìn – Kiểm sát viên.

Ngày 08/12/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh B xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 114/2021/TLPT- DS ngày 22/10/2021 về việc: “*Tranh chấp bồi T thiệt hại về sức khỏe*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 28/2021/DS-ST ngày 24/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thế bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 109/2021/QĐ-PT ngày 08/11/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 180/2021/QĐ-PT ngày 24/11/2021 giữa:

* *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị T, sinh năm 1958 (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố Chùa, thị trấn Phồn Xương, huyện Yên Thế, tỉnh B.

* *Bị đơn:* Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1966 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố Chùa, thị trấn Phồn Xương, huyện Yên Thế, tỉnh B.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.*

Chị Trần Thị H, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố Chùa, thị trấn Phồn Xương, huyện Yên Thế, tỉnh B.

Người kháng cáo: Bà Lê Thị T là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Lê Thị T trình bày: Vào một ngày trong tháng 10 năm 1995 (không nhớ cụ thể), gia đình bà T với gia đình anh Sơn, chị H có xảy tranh chấp đất. Bà và chị H có cãi chửi nhau, túm tóc đánh nhau. Do được mọi người can ngăn, bà bỏ về nhà. Trên đường về, bà bị anh Sơn và anh T (anh chồng chị H) đuổi theo tát vào má, đâm đá vào ngực. Sau khi bị đánh, bà đi mua mật gấu về xoa bóp rồi được Công an huyện đưa đi khám tại bệnh viện huyện Yên Thế, tỉnh B. Tuy nhiên, bà không nằm viện mà chỉ mua thuốc về tự uống nên không có chứng từ hóa đơn gì. Bà mua mật gấu của ông Ngô Văn Hào là người cùng xóm hết 800.000đ, chụp XQ ở Bệnh viện Đa khoa Yên Thế hết 20.000đ, mua thuốc theo đơn của bệnh viện hết 36.000đ. Tổng chi phí là 856.000đ (tám trăm năm mươi sáu nghìn đồng). Ngoài ra, tiền ngày công bà không lao động được là 10.000.000đ (mười triệu đồng). Do đó, bà yêu cầu anh T và chị H (là vợ anh Sơn) phải bồi T cho bà tổng số tiền là 18.600.000đ (vì tiền đến nay bị trượt giá).

Bị đơn là anh Hoàng Văn T trình bày: Khoảng tháng 10 năm 1995 giữa bà T và chị Trần Thị H (là vợ anh Sơn, đồng thời là em dâu của anh) có xảy ra tranh chấp đất, cãi chửi nhau. Bà T có cầm gậy đánh chị H vào đầu làm chị H bị chấn thương sọ não. Sau đó, bà T đã bị khởi tố và đã bị xét xử về tội “Cố ý gây thương tích”. Khi chị H bị đánh, anh cùng mọi người đưa chị H đi cấp cứu nên không có việc anh đánh bà T. Nay bà T khởi kiện đòi bồi T chi phí điều trị thương tích 18.600.000đ thì anh không đồng ý.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Trần Thị H trình bày: Chị là vợ anh Hoàng Văn Sơn. Anh Sơn bị bệnh và đã chết năm 2017. Việc bà T khởi kiện anh Sơn đánh bà T và yêu cầu bồi T thiệt hại về sức khỏe 18.600.000đ là không đúng. Năm 1995, gia đình chị và gia đình bà T xảy ra tranh chấp đất. Bà T có cầm gậy vụt vào đầu chị, làm chị bị thương. Chị được anh Sơn và mọi người đưa đi cấp cứu. Sau đó bà T bị khởi tố và xét xử về tội “Cố ý gây thương tích”. Anh Sơn chồng chị không đánh bà T nên chị không đồng ý bồi T.

Do có nội dung trên, bản án dân sự sơ thẩm số 28/2021/DS-ST ngày 24/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thế đã quyết định:

Áp dụng Khoản 6, Điều 26; điểm a, khoản 1, Điều 35; Điểm a, khoản 1, điều 39; khoản 2, Điều 147; Điều 271; Điều 273 ; khoản 1, điều 6; khoản 5, Điều 70 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban T vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị T về việc buộc anh Hoàng Văn T và chị Trần Thị H bồi T thiệt hại về sức khỏe với số tiền là 18.600.000đ (Mười tám triệu sáu trăm nghìn đồng).

Về án phí: Bà T phải chịu 930.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng T thuộc đối tượng người cao tuổi nên được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngoài ra bản án còn tuyên quyền kháng cáo cho các bên đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24/11/2021, bà Lê Thị T nộp đơn kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại bản án theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn là bà Lê Thị T không rút đơn khởi kiện và đơn kháng cáo. Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Bà Lê Thị T trình bày: việc anh Hoàng Văn T và anh Hoàng Văn Sơn đánh bà là có thật. Trong vụ án hình sự sơ thẩm năm 1995, bà đã yêu cầu đòi bồi T thiệt hại nhưng chưa được giải quyết. Nay, bà giữ nguyên quan điểm yêu cầu anh T và chị H bồi T 18.600.000 đồng. Bà không nộp bổ sung thêm tài liệu, chứng cứ gì. Bà đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà.

Đại diện VKSND tỉnh B phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Tòa án nhân dân tỉnh B và các đương sự đã chấp hành đầy đủ các trình tự, thủ tục của BLTTDS.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh B áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của bà T, giữ nguyên bản án sơ thẩm đã xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về sự vắng mặt của các đương sự tại phiên tòa: Bị đơn, người liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa mở lần thứ hai. Do vậy, Tòa án xét xử vắng mặt họ là đảm bảo quy định tại Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bà Lê Thị T thì thấy:

Theo nội dung bản án số 184/HSPT ngày 14/9/1996 của Tòa án nhân dân tỉnh B đã nêu: Năm 1995, bà Lê Thị T và gia đình chị Trần Thị H, anh Hoàng Văn Sơn xảy ra tranh chấp đất. Hai bên xảy ra tranh cãi, bà T có cầm gậy vụt chị H một cái vào đầu làm chị H bị chảy máu. Thấy vậy, anh Sơn chồng chị H và anh T là anh chồng chị H có chạy đến, mỗi người tát bà T một cái vào mặt. Do được mọi người can ngăn, bà T bỏ vào nhà. Chị H sau khi bị đánh đã được đưa đi bệnh viện Đa khoa huyện Yên Thế khám, điều trị. Thương tích của chị H đã được trung tâm giám định y khoa tỉnh B kết luận tổn hại 11% sức khỏe. Tòa án nhân dân tỉnh B đã xử phạt bà Lê Thị T 8 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ

ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Cố ý gây thương tích”. Tại bản án trên, bà T đã đưa ra yêu cầu buộc anh Hoàng Văn Sơn, anh Hoàng Văn T phải bồi T thiệt hại về sức khỏe cho bà nhưng bà T không xác định được số tiền yêu cầu đòi bồi T và không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào để chứng minh thiệt hại nên Tòa án nhân dân tỉnh B chưa xem xét giải quyết.

Như vậy, việc bà T trình bày bị anh T, anh anh Sơn tát năm 1995 là có cơ sở chấp nhận. Tuy nhiên bà T khai không phải nằm viện điều trị ngày nào. Bà phải mua mật gấu của ông Ngô Văn Hào là người cùng xóm hết 800.000đ, chụp XQ ở Bệnh viện Đa khoa Yên Thế hết 20.000đ, mua thuốc theo đơn của bệnh viện hết 36.000đ, mất thu nhập 10.000.000đ (mười triệu đồng) do không lao động được nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng minh gì để chứng minh. Do đó, không có căn cứ xác định hành vi tát của anh T và anh Sơn (chồng chị H) đã gây thiệt hại về sức khỏe cho bà T. Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T về việc buộc anh T, chị H (vợ của anh Sơn) bồi T 18.600.000 đồng là phù hợp.

[3] Từ những phân tích trên, xét thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của bà Lê Thị T, giữ nguyên bản án sơ thẩm đã xử.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo của bà T không được chấp nhận nhưng bà T được miễn án phí dân sự phúc thẩm do là người cao tuổi.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308, khoản 3 Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xử:

Không chấp nhận kháng cáo của bà Lê Thị T, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 28/2021/DS-ST ngày 24/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh B.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Miễn án phí dân sự phúc thẩm cho bà Lê Thị T.

T hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND huyện Hiệp Hòa;
- VKSND tỉnh B;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Các đương sự;
- Cổng thông tin điện tử của TANDTC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương Giang

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh B;
- Tòa án nhân dân thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Các đương sự;
- Lưu HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Phạm Thị Minh Hiền

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Quyết Nguyễn Xuân Thọ

Phạm Thị Minh Hiền